

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2024/HS-ST

Ngày 17-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Viên,

Ông Nguyễn Hữu Bình.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nghiêm Quang Trường – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên toà:**
Ông Phạm Văn Nguyễn – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Toán Văn H, sinh ngày 17/6/19xx, tại C; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Toán Văn L, sinh năm 1965 và bà Ma Thị N, sinh năm 1967; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2024 đến ngày 01/3/2024 chuyển tạm giam đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hậu – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng, có mặt.

- **Bị hại:** Ông Phan Văn M, sinh năm 19xx; nơi cư trú: L3, phường, quận K, thành phố Hải Phòng (đã chết ngày 25/5/2023);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đoàn Thị Đ, sinh năm 19xx (là vợ của ông M); địa chỉ: Thôn R, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng (theo giấy ủy quyền ngày 26/02/2024), có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Hoàng Công V, sinh năm 19xx, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 24/5/2023, Hoàng Công V, sinh năm 19xx, địa chỉ: Thị trấn Q, huyện Q, tỉnh C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11U1-206.16 có dung tích xi lanh 109cm³ (xe đăng ký tên Nông Thị H, sinh năm 19xx - vợ của V) đi từ nhà đến thành phố C, tỉnh C đón Toán Văn H (bạn của V) xuống Hải Phòng chơi. Khi đi đến địa phận thành phố Hải Phòng, V dừng xe để H điều khiển xe mô tô chở V đi về khu vực huyện Tiên Lãng. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe đi trên trục đường 354 theo hướng từ vòng xuyên thị trấn Tiên Lãng đi Cầu Khuê. Khi đến đoạn qua địa phận khu 4 thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng do buồn ngủ, không làm chủ được phương tiện nên xe mô tô của H đi sang làn đường của xe đi ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 15B2-975.90 do ông Phạm Văn M, sinh năm 19xx, địa chỉ: L3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng điều khiển, làm giá đỡ chân bên trái phía trước xe mô tô do H điều khiển đâm vào giá đỡ chân bên trái phía sau xe mô tô do ông M điều khiển, hậu quả làm ông M ngã đập đầu xuống đường và bị thương. Ông M được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Tiệp, đến ngày 25/5/2023 thì tử vong. H và V không bị thương tích gì.

Sau khi gây tai nạn, H và V giữ nguyên hiện trường chờ Công an đến giải quyết. Cùng ngày, Công an huyện Tiên Lãng tiến hành kiểm tra nồng độ cồn của H, xác định: Khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông H không có nồng độ cồn trong hơi thở. Kết quả xét nghiệm của Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 thành phố Hải Phòng xác định H dương tính với ma túy, loại Heroine.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường 354 đoạn đi qua khu 4 thị trấn Tiên Lãng, trước cửa nhà số 175, lòng đường được trải nhựa rộng 11m, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Xe mô tô biển kiểm soát 11U1-206.16 và xe mô tô biển kiểm soát 15B2-975.90 đều nằm ở phần đường bên phải theo chiều đi của xe mô tô biển kiểm soát 15B2-975.90 do ông M điều khiển; 01 vết cày đứt đoạn dài 4m, điểm đầu cách mép đường bên phải theo chiều đi của xe mô tô biển kiểm soát 15B2-975.90 là 2,5m, điểm cuối trùng với giá đỡ chân trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 15B2-975.90.

Khám xe mô tô biển kiểm soát 11U1-206.16 có các dấu vết: Cần số và bàn để chân trước bên trái bị cong gập theo chiều trước về sau.

Khám xe mô tô biển kiểm soát 15B2-975.90 có các dấu vết: Ốp nhựa bảo vệ trước bàn để chân bên trái phía sau bị vỡ khuyết, bám dính tạp chất màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số 257/KL-KTHS ngày 23/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định dấu vết va chạm của xe mô tô mang Biển kiểm soát 11U1- 206.16 và xe mô tô mang biển kiểm soát 15B2-975.90, kết luận: Dấu vết cong vênh, mài xước kim loại, xước rách cao su theo chiều từ trước về sau tại mặt trước bàn chân xe mô tô mang biển kiểm soát 11U1-206.16 (bản ảnh 5, 6; bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết dập rách nhựa, mài vệt kim loại, bề mặt bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su) theo chiều từ trước về sau tại bàn để chân bên trái phía sau và ốp nhựa liền kề trên xe mô tô mang biển

kiểm soát 15B2-975.90 (bản ảnh 11, 12; bản ảnh giám định). Các dấu vết này được hình thành khi hai phương tiện chuyển động ngược chiều và chạm với nhau.

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định các dấu vết tổn thương trên cơ thể ông Phạm Văn M như sau: “*Vùng chấm phải ... bầm tím, tụ máu trong diện 6 x 4cm. Từ 1/3 giữa cẳng chân trái đến cổ chân trái rách toác da kích thước 20 x 15cm*”.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐG ngày 26/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lãng, kết luận: “*Xe mô tô biển kiểm soát 15B2-975.90 bị thiệt hại 2.660.000 đồng. Xe mô tô biển kiểm soát 11U1-206.16 bị thiệt hại là 1.000.000 đồng*”.

Tại Kết luận giám định số 1378/KL-KTHS ngày 10/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự và phiên trả lời xác minh phương tiện của Công an huyện Tiên Lãng, kết luận: “*Xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA mang biển kiểm soát 11U1-206.16 có chủ xe là chị Nông Thị Hiền ở Pác Cam, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh C; xe mô tô biển kiểm soát 15B2-975.90 có chủ xe là anh Ngô Ngọc Phương ở số 14A ngõ 75 phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, cả 02 xe đều có số khung, số máy là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hay sửa chữa các ký tự*”.

Anh Ngô Ngọc P ở số 14A ngõ 75, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng khai: Chiếc xe, tỉnh C khai: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11U1-206.16 đăng ký tên chị, là tài sản của chị và anh V. Chị Hiền đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường.

Anh Hoàng Công V khai: Anh quen và chơi với bị cáo H hơn một năm nhưng không biết việc H không có giấy phép lái xe theo quy định. Từ nhà anh V đến Hải Phòng, anh V là người điều khiển xe mô tô; khi đến địa phận thành phố Hải Phòng, H là người điều khiển xe mô tô. Sau khi xảy ra tai nạn anh V mới biết H chưa có giấy phép lái xe theo quy định, cũng không biết H có sử dụng ma túy.

Người đại diện theo uỷ quyền của gia đình bị hại (bà Đoàn Thị Đỏ) khai: Ông Phạm Văn M là chồng bà Đỏ. Bị cáo H là người gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả chết người đối với ông M, sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo bồi thường cho gia đình bà 50.000.000 đồng, bà Đỏ đại diện cho gia đình yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho gia đình bà 250.000.000 đồng và đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Toán Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai: Trước ngày xảy ra tai nạn khoảng 03 ngày, bị cáo có sử dụng ma túy (loại Heroine) một mình tại nhà ở tỉnh C, trước khi xảy ra va chạm với xe mô tô của ông Phạm Văn M, H điều khiển xe đi với tốc độ 50 km/h. Khi V đưa xe cho H điều khiển, H không nói cho V biết việc bản thân chưa có giấy phép lái xe theo quy định và trước đó H có sử dụng ma túy, sau khi xảy ra tai nạn, H mới thông báo cho V biết. Quá trình điều tra H đã bồi thường cho gia đình bị hại 50.000.000 đồng và đồng ý tiếp tục bồi thường 250.000.000 đồng theo yêu cầu của gia đình bị hại.

Tại Bản Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 29/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng truy tố Toán Văn H phạm tội Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Toán Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự, xử phạt: Toán Văn H từ 04 đến 05 năm tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. **Về bồi thường dân sự: đề nghị Hội đồng ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại về bồi thường dân sự: Bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 300.000.000 đồng. Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 250.000.000 đồng cho gia đình bị hại.** Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng đã trả lại xe mô tô mang biển kiểm soát 11U1-206.16 cho chị Nông Thị H1 và trả lại xe mô tô mang biển kiểm soát 15B2-975.90 cho gia đình bị hại đúng quy định nên không đề nghị xem xét, giải quyết. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa của bị cáo Toán Văn H không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình **sự của bị cáo và đặc biệt xem xét hoàn cảnh của bị cáo là** đồng bào dân tộc thiểu số, nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn **nên nhận thức về pháp luật có phần còn hạn chế;** tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị và miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ, tài liệu do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp có trong hồ sơ vụ án đều đảm bảo hợp pháp; được thu thập, cung cấp đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện; phù hợp với các kết luận giám định pháp y, giám định kỹ thuật hình sự và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sự phù hợp đó chứng minh sự thật khách quan xảy ra vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 24/5/2023, trước cửa nhà số 175, Đường 354, Khu 4, thị trấn Tiên Lãng (hướng từ vòng xuyến thị trấn Tiên Lãng đi cầu Khuê), huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, bị cáo H không có giấy phép lái xe theo quy định, trước khi tham gia giao thông H có sử dụng ma túy (loại Heroin) điều khiển xe mô tô BKS 11U1-206.16 có dung tích xi lanh 109cm³ chở Hoàng Công V tham gia giao thông. Do buồn ngủ, không làm chủ được phương tiện, chạy quá tốc độ quy định (50km/h) nên xe mô tô do H điều khiển đã lấn sang làn đường của xe đi ngược chiều. Hậu quả xe mô tô BKS 11U1-206.16 do dùng điều khiển va chạm với xe mô tô BKS 15B2-975.90 do ông Phạm Văn M điều khiển. Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy và không có giấy phép lái xe, chạy quá tốc độ quy định là vi phạm quy định tại; khoản 7, 8, 11 Điều 8, Điều 9, Điều 12 và khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ được hướng dẫn tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông làm ông M tử vong, gây hư hỏng xe mô tô biển kiểm soát 15B2-975.90 của ông Phạm Văn M là 2.660.000 đồng; gây hư hỏng xe mô tô biển kiểm soát 11U1-206.16 của chị Nông Thị H1 là 1.000.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, phạm tội có tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm hại đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, xâm hại đến tính mạng của người khác.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo phạm tội do lỗi vô ý nhưng bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ; nhận thức được bản thân mình không đủ điều kiện tham gia giao thông (không có giấy phép lái xe theo quy định và trước đó có sử dụng ma túy) nhưng vẫn cố tình tham gia giao thông dẫn tới **xảy ra tai nạn, hậu quả làm chết người, đây là hậu quả nghiêm trọng**. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian và bằng với mức hình phạt cao nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định.

[8] Về bồi thường dân sự: Xét thấy trong giai đoạn điều tra, bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận, thống nhất được với nhau về mức bồi thường dân sự là 300.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 50.000.000 đồng, còn phải bồi thường cho gia đình bị hại 250.000.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận này của bị cáo và gia đình bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này. Căn cứ Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại 250.000.000 đồng.

[9] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng đã trả lại xe mô tô mang biển kiểm soát 11U1-206.16 cho chị Nông Thị Hiền và trả lại xe mô tô mang biển kiểm soát 15B2-975.90 cho gia đình bị hại đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Toán Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Toán Văn H 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 27/02/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Toán Văn H.

3. Về bồi thường dân sự: Căn cứ vào Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Toán Văn H phải bồi thường thiệt hại về tính Mạng cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên thì phải chịu lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Toán Văn H.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện theo uỷ quyền của gia đình bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tiên Lãng;
- PV 06 – Công an thành phố Hải Phòng;
- PC 10 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Huyền Trang

Các Hội thẩm nhân dân

**Thẩm phán -
Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Hữu Bình

Nguyễn Duy Viên

Phạm Thị Huyền Trang

